

“CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC CHO TƯƠNG LAI CỦA INTEL” VỚI VIỆC DẠY VÀ HỌC NGỮ VĂN

DƯƠNG THỊ HỒNG HIẾU*

1. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học Ngữ văn

Ngày nay, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật, đặc biệt là trong lĩnh vực truyền thông và điện tử, đã có tác động to lớn đến mọi lĩnh vực của đời sống, trong đó có giáo dục. Từ lâu, ở nhiều nước phát triển trên thế giới, việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) đã đạt được nhiều kết quả và tạo nên những chuyển biến lớn lao trong dạy học. Ở Việt Nam, việc ứng dụng CNTT cũng đang ngày càng được các giáo viên (GV) chú ý hơn. Ngay đối với môn Ngữ văn, một môn học mà trước đây nhiều người cho rằng khó có thể ứng dụng được các tiện ích của CNTT, thì đến nay có lẽ không ai còn có thể nghi ngờ những ích lợi mà CNTT mang đến. Trước hết, CNTT giúp người GV Ngữ văn cập nhật, trao đổi thông tin một cách hiệu quả và tiện lợi hơn bao giờ hết. Trong thời đại bùng nổ thông tin ngày nay, việc GV biết khai thác kho tri thức chung của nhân loại bằng các công cụ đa phương tiện là hết sức cần thiết. Trước đây, để tra cứu tư liệu văn học, GV phải đến thư viện hay nhà sách. Việc tìm kiếm mất nhiều thời gian, tốn kém mà lại ít hiệu quả. Ngày nay, với sự hỗ trợ của các phương tiện như : mạng internet, các loại từ điển điện tử, sách điện tử (e-book), thư điện tử (e-mail), ... người giáo viên Ngữ văn có thể cập nhật, trao đổi thông tin để tự trau dồi kiến thức của mình một cách dễ dàng. Ngoài các bộ từ điển bách khoa điện tử (ENCARTA Encyclopedia) mà trong đó, các tri thức văn học khá đa dạng, chính xác và mới mẻ, một số trang web có nội dung văn học phong phú (sáng tác, phê bình, tranh luận, ...) cũng là những địa chỉ quen thuộc đối với GV Ngữ văn. Ngoài ra, hình thức thư điện tử (e-mail) cũng giúp GV trao đổi thông tin với bạn bè, đồng nghiệp, các học giả, các nhà nghiên cứu một cách nhanh chóng, tiện lợi hơn.

* ThS, Khoa Ngữ văn, Trường ĐHSP Tp.HCM

Không chỉ đem lại những phương tiện làm việc hiện đại giúp người GV trau dồi, nâng cao trình độ chuyên môn, CNTT còn góp phần đổi mới phương pháp dạy và học. Yêu cầu đổi mới phương pháp dạy và học, đặc biệt là đối với môn Ngữ văn đến nay đã trở thành yêu cầu bức thiết. Tuy nhiên, muốn đổi mới phương pháp dạy học, cần phải chú ý tới phương tiện dạy học. Ở điểm này, CNTT đã chứng tỏ ưu thế vượt trội của mình. Nếu như trước đây, GV rất khó khăn trong việc tìm hoặc tạo ra các phương tiện dạy học cho môn Ngữ văn (các giờ dạy chủ yếu là dạy “chay”) thì bây giờ bằng việc lên mạng internet và sử dụng các công cụ tìm kiếm như google.com ..., GV có thể dễ dàng tìm thấy nhiều loại tư liệu để hỗ trợ cho bài giảng của mình (gồm cả tư liệu về tranh ảnh, phim, âm thanh, ...). Trong thực tế vài năm gần đây, ở nhiều trường trên toàn quốc, nhiều GV đã sử dụng các phần mềm như MS. Powerpoint, Cota Reference, Flash, ... để xây dựng những tiết dạy bằng giáo án điện tử. Vì ứng dụng CNTT vào việc soạn bài nên người dạy thuận lợi hơn trong việc tìm và xử lý tư liệu. Nguồn tư liệu rất phong phú (được lấy từ trên mạng internet) và được xử lý lại một cách dễ dàng (cắt, vẽ, copy, ...) để phù hợp với nội dung và thời lượng bài dạy. Sau khi dạy xong, GV cũng dễ dàng thêm bớt, điều chỉnh rút kinh nghiệm để giờ sau bài dạy sẽ tốt hơn. Vì thế, những tiết dạy Văn không còn là những tiết dạy “chay”, đơn điệu như trước. Những hiệu ứng hấp dẫn của các phần mềm chuyên dụng như MS. Powerpoint, Flash, ... cùng với sự hỗ trợ của các phần mềm khác (phần mềm cắt phim, chụp hình, vẽ, ...) đã mang lại những giờ dạy sinh động, học sinh hứng thú và dễ hiểu bài hơn. Với CNTT, việc trình bày biểu bảng, sơ đồ hoá các nội dung hoặc thêm bớt, làm xuất hiện hay mất đi các yếu tố trong bài dạy cũng khá dễ dàng nên cũng được các GV ứng dụng vào soạn các bài dạy Tiếng Việt và Làm văn rất có hiệu quả. Vì vậy, có thể kết luận rằng dù còn nhiều điều cần phải rút kinh nghiệm, điều chỉnh cho hợp lý hơn, nhưng nhìn chung các hình thức ứng dụng CNTT vào dạy học Ngữ văn nhằm góp phần thay đổi phương pháp đã mang lại những kết quả nhất định.

2. “Chương trình dạy học cho tương lai của Intel” với việc dạy và học Ngữ văn

2.1. “Chương trình dạy học cho tương lai của Intel”

Như trên, ta thấy việc ứng dụng CNTT vào việc dạy học Ngữ văn đã trở nên khá quen thuộc, phổ biến trong nhiều trường học ở Việt Nam ngày nay. Nhiều người đã công nhận những ứng dụng kì diệu của CNTT vào quá trình dạy học bộ môn này. Tuy vậy, nhìn chung ta vẫn thấy những ứng dụng của CNTT như trên mới dừng lại ở việc hỗ trợ cho bài giảng của GV, giúp cho bài giảng trở nên sinh động, lôi cuốn. Dĩ nhiên, đạt được điều này đã là một thành công lớn đối với các giờ dạy Ngữ văn. Tuy nhiên, nếu có thể làm cho HS tự mình đóng vai, tham gia trực tiếp vào quá trình khám phá và ứng dụng tri thức để các em thấy rõ được tích thực tế và ích dụng của các nội dung kiến thức được học, từ đó có hứng thú học thì hiệu quả bài dạy sẽ cao hơn. Với hình thức các giáo án điện tử như đã nêu ở trên, người thầy ít nhiều còn gặp khó khăn trong việc này. “*Chương trình dạy học cho tương lai của Intel*” không hoàn toàn giống như vậy. Đây là chương trình được thiết kế không phải nhằm hỗ trợ người thầy tạo ra những giáo án điện tử với những minh họa hấp dẫn, sinh động mà nhằm trợ giúp GV mở rộng khả năng sáng tạo của mình và của HS ra ngoài phạm vi học đường. “*Chương trình nhằm mục đích giúp GV sử dụng công nghệ máy tính để phát huy trí tưởng tượng của HS và cuối cùng là dẫn dắt các em tới một phương pháp học tập hiệu quả hơn*” [1].

Trong thời đại ngày nay, khi mà CNTT đã, đang và sẽ đóng vai trò vô cùng quan trọng trong mọi lĩnh vực của đời sống (ngày nay 60% công việc đòi hỏi kiến thức cơ bản tối thiểu về máy tính và con số này sẽ chỉ tiếp tục tăng) thì kiến thức về tin học và kĩ năng sử dụng thành thạo những phần mềm cơ bản cũng là một yêu cầu không thể thiếu đối với HS sau khi ra trường. Tuy nhiên, việc đào tạo thế hệ trẻ cho tương lai không chỉ dừng lại ở vấn đề chuẩn bị kiến thức cho họ sẵn sàng với công việc. Học sinh của chúng ta còn cần được rèn tập những kĩ năng sống nên việc tạo ra những hoạt động để HS tập ứng dụng những kiến thức được học vào những lĩnh vực khác nhau của đời sống cũng rất quan trọng.

“*Chương trình dạy học cho tương lai của Intel*” là một chương trình đào tạo chuyên sâu được thiết kế để đưa công nghệ tiên tiến đang được sử dụng ngoài

học đường vào trong lớp học. “Trọng tâm của chương trình này là đảm bảo rằng công nghệ được sử dụng một cách có hiệu quả để cải thiện học tập của HS” [1]. Vì vậy, đây không phải là chương trình đào tạo ra những chuyên gia CNTT hay chỉ đơn thuần cung cấp kiến thức tin học phổ thông. Đây là chương trình mà qua nó những người tạo lập mong muốn sử dụng CNTT như là những phương tiện hữu hiệu không thể thiếu để đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng **tích cực hoá hoạt động của người học**. Theo chương trình này, khi thiết kế người dạy buộc phải chú ý tới mối quan hệ giữa môn học, bài học mà mình dạy với các bài, các môn khác, thậm chí cả các lĩnh vực kiến thức khác để xác định hệ thống các câu hỏi khái quát, câu hỏi bài học và câu hỏi nội dung nhằm định hướng cho HS. Tuy nhiên, đây cũng không phải là phương pháp thảo luận hay phát vấn truyền thống. Câu hỏi đặt ra nhưng HS không phát biểu trả lời suông mà phải chứng tỏ sự hiểu của mình bằng việc vận dụng các kiến thức vào thiết lập các hoạt động cụ thể trong những dự án cụ thể (Vì thế, có người còn gọi đây là phương pháp dạy học theo dự án của Intel). Chính vì vậy, ngoài việc xây dựng các câu hỏi định hướng, GV còn cần xây dựng những dự án. Ý tưởng về dự án phải mang tính thực tế giúp học sinh ý thức được tầm quan trọng đối với cuộc sống của nội dung kiến thức được học và nhờ thế mà hào hứng tham gia hơn. Trong quá trình thực hiện dự án, tùy vào khả năng, thời gian mà các em có thể thực hiện cả ba hay một trong số các bài tập sau : một bài trình diễn bằng chương trình MS. Powerpoint, một tờ rơi quảng cáo bằng chương trình MS. Publisher và một trang Web làm diễn đàn mở rộng để tiếp tục trao đổi về vấn đề được đặt ra trong dự án. Chính qua việc thực hiện những dự án này các em sẽ được trau dồi không những về kiến thức mà còn cả về kỹ năng sống. Ví dụ khi dạy bài “*Chăm sóc bộ xương*” thuộc bộ môn Sinh học, thay vì giảng giải cho HS nghe về các loại xương trong cơ thể, cấu tạo và chức năng của xương, ... thì một GV đã hướng dẫn cho các em thực hiện dự án *Chăm sóc sức khỏe cho người lớn tuổi ở phường Bến Nghé*. Trong đó, các em đóng vai là các bác sĩ đến để tuyên truyền và tư vấn về vấn đề chăm sóc và bảo vệ bộ xương cho người lớn tuổi ở địa phương này. Trong quá trình thực hiện dự án, các em, dưới sự hướng dẫn của GV, không những phải tìm hiểu kỹ nội dung bài học để có thể đóng tốt vai trò tư vấn, tuyên truyền của mình mà còn được tự thể hiện một “vai” trong cuộc sống. Nhờ vậy, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng xã hội của các em cũng được rèn luyện. Nội dung bài học qua dự án được gắn liền với cuộc sống nên dễ được các em tiếp nhận.

Như vậy, “*Chương trình dạy học cho tương lai của Intel*” là chương trình không những giúp GV ứng dụng CNTT vào việc dạy học mà còn hướng dẫn chính các HS sử dụng CNTT để biến các nội dung khô khan trong các bài học thành các ý tưởng dự án có tính khả thi trong thực tế và giúp các em thực hiện các dự án ấy (dù có thể chỉ là đóng vai làm thử trong môi trường xã hội ảo – lớp học). Thực hiện cách dạy học này không chỉ giúp các HS làm quen với CNTT, thấy được tính thiết thực của kiến thức học đường trong đời sống mà còn rèn kỹ năng giao tiếp, kỹ năng diễn đạt, kỹ năng sống, đặc biệt là kỹ năng làm việc theo nhóm (vì tất cả các em phải thực hiện các công đoạn của dự án theo hình thức nhóm nhỏ). Tất cả những kỹ năng này đều là những kỹ năng cần thiết mà nhà trường thế kỷ XXI cần trang bị cho HS trước khi các em bước vào cuộc sống thực sự.

2.2. “Chương trình dạy học cho tương lai của Intel” với việc dạy và học Ngữ văn

“*Chương trình dạy học cho tương lai của Intel*” có thể được ứng dụng vào dạy nhiều môn, trong đó có môn Ngữ văn. Một trong những vấn đề khó khăn nhất hiện nay đối với GV Ngữ văn khi muốn dạy theo phương pháp này là việc xác định ý tưởng dự án. Theo cách học này, nội dung các bài giảng khô khan cần được biến thành các dự án có tính thực tế nên không phải bài dạy nào cũng có thể dạy được theo chương trình này.

Trong năm học vừa qua, chúng tôi đã tiến hành thử nghiệm phương pháp dạy học theo dự án của Intel ở khối lớp 10 trường Trung học Thực hành Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh. Chúng tôi chọn bài “*Ca dao dân ca*” thuộc chương trình học kỳ 1 và bài “*Nguyễn Du*” thuộc chương trình học kỳ 2 để xây dựng dự án. Sở dĩ chúng tôi chọn hai bài này vì thấy nội dung phù hợp với ý tưởng dự án. Hơn nữa, đây là những bài trọng tâm trong chương trình nên việc dành nhiều thời gian cho các em thực hiện cũng hợp lý. Sau đây, chúng tôi xin giới thiệu dự án mà chúng tôi đã tiến hành thử nghiệm khi dạy bài “*Ca dao dân ca*”.

Trước hết, chúng tôi xác lập hệ thống các câu hỏi định hướng cho HS như sau :

Câu hỏi khái quát : Chúng ta học được gì từ quá khứ ?

Câu hỏi bài học : Người xưa thể hiện tư tưởng và tình cảm như thế nào ?

Các câu hỏi nội dung :

- Thế nào là ca dao – dân ca ?
- Phân biệt ca dao và dân ca ?
- Những nội dung chính của ca dao – dân ca ?
- Đặc điểm ngôn ngữ và phương pháp nghệ thuật của ca dao – dân ca ?

Đây chính là hệ thống các câu hỏi có liên quan trực tiếp đến nội dung bài học trong sách giáo khoa (đặc biệt là câu hỏi nội dung) mà trong khi thực hiện dự án, HS phải hướng đến để tìm câu trả lời. Dự án mà chúng tôi hướng dẫn cho HS thực hiện là *Tổ chức câu lạc bộ (CLB) sinh hoạt ca dao – dân ca cho HS trường Trung học Thực hành – Đại học Sư phạm TP. HCM*. Trong đó, HS, với vai trò là thành viên Ban chủ nhiệm CLB, sẽ tìm hiểu và giới thiệu về ca dao – dân ca để thu hút các bạn khác tham gia vào CLB. Mục đích của dự án là học sinh có những hiểu biết về khái niệm, nội dung, nghệ thuật của ca dao – dân ca và có ý thức đưa ca dao dân ca vào cuộc sống học tập, vui chơi của mình. Ba bài tập mà các em sẽ phải thực hiện là:

Bài powerpoint : HS đóng vai thành viên của ban tổ chức CLB trình bày về sự ra đời, vai trò, tầm quan trọng và sức hấp dẫn của ca dao – dân ca đối với sinh hoạt văn hoá của người Việt Nam ngày xưa. Sau đó, tổ chức cho mọi người cùng thảo luận về vai trò, sức hấp dẫn của ca dao – dân ca đối với sinh hoạt văn hoá ngày nay .

Bài publisher : HS thiết kế poster quảng cáo về sự thành lập câu lạc bộ. Mời mọi người cùng tham gia.

Bài website : HS đóng vai trò webmaster lập trang web cho CLB, tổ chức diễn đàn và thông tin các hoạt động của CLB, nhận đăng kí thành viên tham dự.

Để thực hiện dự án trên, chúng tôi đã chia nhóm HS (mỗi nhóm khoảng 10 em) và họp nhóm để phân công nhiệm vụ cụ thể. Chúng tôi cũng đã xây dựng các tiêu chí đánh giá (sao cho có thể đánh giá đúng công việc mà các em thực hiện) và các tài liệu trợ giúp để hướng dẫn HS thực hiện đúng dự án. Qua 3 tuần chuẩn bị, chúng tôi tổ chức cho các em trình bày sản phẩm của mình. (Bước đầu, chúng tôi chỉ yêu cầu HS thực hiện Bài powerPoint). Nhận xét chung sau khi thử

nghiệm cách dạy học này là đa số HS rất hào hứng. HS được tham gia trực tiếp, đóng vai trò là chủ thể của quá trình khám phá tri thức nên sau khi học xong các em nhớ kiến thức lâu hơn. Với cách dạy này, kiến thức không chỉ giới hạn trong những gì mà sách giáo khoa giới thiệu, đặc biệt, kiến thức luôn được các em tìm hiểu trên khía cạnh liên quan đến cuộc sống hiện tại. Điều này giúp các em thấy được tính thiết thực của những vấn đề được học và qua đó làm giàu thêm tình yêu văn học ở các em. Trong quá trình thực hiện dự án, các em luôn phải làm việc theo nhóm, vì vậy kỹ năng hoạt động nhóm cũng được rèn luyện. Ở phần cuối cùng, khi trình bày sản phẩm, các em phải tự thuyết trình và tổ chức thảo luận sao cho buổi sinh hoạt đi đúng hướng và đạt được kết quả dự định. Vì thế, kỹ năng giao tiếp, diễn đạt và tổ chức cũng được trau dồi. Dĩ nhiên, vì đây là lần thử nghiệm đầu tiên một phương pháp dạy học mới nên những sai sót, hạn chế là không thể tránh khỏi. Tuy vậy, với những kết quả khả quan ban đầu như trên, chúng tôi tin rằng, nếu được đầu tư chuẩn bị kỹ hơn thì “*Chương trình dạy học cho tương lai của Intel*” sẽ mang lại cho các giờ dạy Ngữ văn một không khí mới, tích cực hơn.

Với những đặc điểm như trên, có lẽ không ai không thấy những ưu điểm của “*Chương trình dạy học cho tương lai của Intel*”. Tuy vậy, để có thể thực hiện được chương trình này, cần phải có một số điều kiện. Trước hết là về cơ sở vật chất. Trường học cần phải được trang bị máy tính (nếu được nối mạng thì càng tốt). GV và HS cũng cần có những hiểu biết tối thiểu về chương trình MS. Powerpoint, MS. Publisher và kỹ năng truy cập, tìm thông tin trên internet. Hơn nữa, theo cách học này, nội dung các bài giảng khô khan cần được biến thành các dự án có tính thực tế nên không phải bài nào trong chương trình cũng có thể áp dụng được. Ngoài ra, để thực hiện được một dự án, GV và cả HS cũng cần quỹ thời gian thường là nhiều hơn số tiết được quy định. Vì vậy, để thực hiện GV cần có sự ủng hộ của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Giám hiệu để được linh hoạt hơn trong việc điều tiết thời gian.

Như tên gọi “*Chương trình dạy học cho tương lai của Intel*”, đây là chương trình dạy học hướng đến tương lai, khi mà hầu hết các nhà trường đã đáp ứng được các điều kiện để thực hiện cách dạy học này. Tuy vậy, hiện nay, ở nhiều nơi, đặc biệt là ở các trung tâm đô thị của nước ta, nhiều trường cũng đã phần

nào đáp ứng được các điều kiện đó. Vì vậy, việc nghiên cứu, tìm hiểu về “Chương trình dạy học cho tương lai của Intel” cũng là việc làm cần thiết. Trên đây mới chỉ là những tìm tòi thể nghiệm ban đầu về việc ứng dụng vào dạy học Ngữ văn. Trong thời gian tới, chúng tôi sẽ tiến hành những nghiên cứu cụ thể và hệ thống hơn, mong góp được ít nhiều vào công cuộc đổi mới phương pháp dạy học nói chung, dạy học Ngữ văn nói riêng.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Debbie Candau, Paige Kuni ... (2004), *Intel teach to the future*, NXB Lao động Xã hội.
- [2]. Phan Trọng Luận (chủ biên) (2001), *Phương pháp dạy học văn*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [3]. Dương Thị Hồng Hiếu (2005), *Môn Văn và việc ứng dụng công nghệ thông tin vào việc dạy và học Văn*, Bình luận văn học – niên giám 2005, NXB Văn hoá Sài Gòn, 296 - 303.

Tóm tắt

“Chương trình dạy học cho tương lai của Intel” với việc dạy và học Ngữ văn

“Chương trình dạy học cho tương lai của Intel” là chương trình mà trong đó CNTT được sử dụng như những phương tiện hữu hiệu không thể thiếu để đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng **tích cực hoá hoạt động của người học**. Nó không những giúp GV ứng dụng CNTT vào việc dạy học mà còn hướng dẫn chính các HS sử dụng CNTT để biến các nội dung khô khan trong các bài học thành các ý tưởng dự án có tính khả thi trong thực tế và giúp các em thực hiện các dự án ấy. Bài viết giới thiệu bài dạy thử nghiệm phương pháp trên vào bộ môn Ngữ văn và những kết luận ban đầu về hiệu quả của nó.

Abstract

“Intel teach to the future” program with teaching and learning philology

“Intel teach to the future” is the program in which information technology is used as useful means in making the pupils’ learning activities more active. Not only does it help the teacher applying information technology in the teaching process but also it guides pupils themselves to use information technology to change dry contents in lessons to feasible projects in practice and helps them carry out these projects. This article is about our experimental lesson in philology using the method and some first conclusions about its effectiveness.